

Phụ lục VI

CÔNG TY CỔ PHẦN CIC39

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2022-CBTT

Bình Dương, ngày 28 tháng 7 năm 2023



CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần CIC39
- Mã chứng khoán: C32
- Địa chỉ: Số 45A, đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Điện thoại liên hệ: 0274.3759446 - Fax: 0274.3755605
- E-mail: cic39bd@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố: (Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế).

Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/7/2023 tại đường dẫn: www.cic39.vn - Quan hệ cổ đông – Báo cáo quản trị công ty – Năm 2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Người ủy quyền công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng đầu năm 2023 số 13/BC-HĐQT ngày 28/7/2023.

Lữ Minh Quân

CÔNG TY CỔ PHẦN CIC39
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/BC-HĐQT

Bình Dương, ngày 28 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần CIC39 (Công ty/CIC39)

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 45A, đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Điện thoại: (0274)3759446 - Fax: (0274)3755605 - Email: cic39bd@gmail.com

- Vốn điều lệ: 150.301.450.000 đồng

- Mã chứng khoán: C32.

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban Kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện từ ngày 01/4/2021.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Công ty đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ nhất vào ngày 20/04/2023. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2022	Nội dung 1: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Nội dung 2: Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022. Nội dung 3: Báo cáo thường niên năm 2022. Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, phương hướng hoạt động và kế hoạch kinh doanh năm 2023. Nội dung 5: Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2022.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>Nội dung 6: Phương án phân phối lợi nhuận về trích lập các quỹ, thù lao và chi trả cổ tức năm 2022; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.</p> <p>Nội dung 7: Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị sau để tiến hành soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh tại TP.HCM. <p>Nội dung 8: Sửa đổi, bổ sung một số ngành nghề đăng ký kinh doanh để đảm bảo yêu cầu đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.</p> <p>Nội dung 9: Thông qua và ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ XIV ngày 20/04/2023 do sửa đổi, bổ sung một số ngành nghề đăng ký kinh doanh.</p> <p>Nội dung 10: Thông qua và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung lần 3.</p>

II. Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	26/04/2018	
2	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	11/12/2008	
3	Ông Trần Văn Bình	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc	21/04/2017	
4	Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT không điều hành)	23/04/2019	
5	Ông Bùi Tiến Đức	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	21/04/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	-----------------	--------------------------	-------------------	-------------------------

1	Ông Nguyễn Lê Văn	3/3	100%	
2	Ông Võ Văn Lãnh	3/3	100%	
3	Ông Trần Văn Bình	3/3	100%	
4	Ông Trịnh Tiến Bảy	3/3	100%	
5	Ông Bùi Tiến Đức	3/3	100%	

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty, trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức thực hiện 3 phiên họp theo sự triệu tập của Chủ tịch HĐQT (gồm 1 phiên họp trực tiếp và 2 phiên lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản), có sự tham gia của Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty nhằm trao đổi, thảo luận, quyết định các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của HĐQT và kịp thời ban hành 8 Nghị quyết để triển khai cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (TGD):

HĐQT cũng đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn Ban TGD tại các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của HĐQT, qua báo cáo định kỳ hàng tháng, qua trao đổi thư điện tử, điện thoại và tiếp xúc trực tiếp, trực tuyến về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, phù hợp và kịp thời.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2023 chưa đạt so với kế hoạch đề ra về chỉ tiêu doanh thu thực hiện là 220.115 triệu đồng, đạt 37% kế hoạch năm, giảm 21% so với cùng kỳ năm 2022; về chỉ tiêu về lợi nhuận sau thuế TNDN là 5.154 triệu đồng đạt 21% kế hoạch năm, giảm 68% so với cùng kỳ năm 2022. Tình hình hoạt động của Công ty trong kỳ có những thuận lợi và khó khăn đan xen. Cụ thể:

Lĩnh vực Xây lắp tình hình đấu thầu vốn đầu tư công gặp khó khăn và cạnh tranh gay gắt, 6 tháng đầu năm Công ty mới trúng thầu được 01 công trình trường học vào cuối tháng 6 nên chưa có khối lượng nghiệm thu để lên doanh thu, sản lượng thi công 6 tháng đầu năm chỉ đạt 7.140 triệu đồng, đạt 4% kế hoạch năm. Trong kỳ chủ yếu thi công hoàn thiện các công trình của năm 2022 chuyển tiếp đã lên hết khối lượng thi công thực tế nên doanh thu đạt thấp.

Lĩnh vực bất động sản (BDS) khu dân cư Nguyễn Văn Tiết, Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương trong kỳ chưa bán được nhà hình thành trong tương lai do vướng thủ tục chuyển đổi từ tên cũ CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2 sang tên mới CTCP CIC39 và điều chỉnh quy hoạch khi bỏ ra phần diện tích vướng đền bù giải tỏa. Hiện tại hồ sơ đã được chuyển qua bên Thuế để xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính, sau đó chuyển qua Văn phòng đất đai ra sổ đỏ từng lock và từ đó tách ra sổ con từng nền và xây dựng trường học theo quy định, sau đó sẽ mời các sở ban ngành, địa phương xuống kiểm tra đủ điều kiện mới được bán... Doanh thu trong kỳ chủ yếu cho thuê mặt bằng 578 triệu đồng đạt 4% kế hoạch năm dẫn đến lợi nhuận không bù đắp được lợi nhuận các mảng khác.

Lĩnh vực cho thuê thiết bị công cụ dụng cụ xây dựng gặp nhiều khó khăn do nhu cầu thị trường giảm sút, việc phát triển thị trường các sản phẩm của Công ty như Cống bê tông, Gạch bê tông không nung, kinh doanh VLXD sang các tỉnh khác như Đồng Nai, Tây Ninh,

Bình Phước, TP. Hồ Chí Minh... gặp nhiều rào cản và cạnh tranh về giá bán, chi phí vận chuyển cao...

Trong kỳ ghi nhận doanh thu thực hiện ở lĩnh vực Công bê tông là 96.764 triệu đồng đạt 50% kế hoạch năm; kinh doanh vật liệu xây dựng (VLXD) và gạch không nung là 73.254 triệu đồng đạt 51% kế hoạch năm; gia công chế biến đá cho CTCP Miền Đông (MDC) là 29.342 triệu đồng đạt 53% kế hoạch năm. Về cơ cấu doanh thu: Công bê tông chiếm 44%, kinh doanh VLXD chiếm 30%, gia công chế biến đá xây dựng chiếm 13%, thi công xây lắp chiếm 3%, Gạch bê tông không nung chiếm 2% và lĩnh vực BĐS chiếm 0,6%.

Tình hình tài chính trong kỳ do lãi suất vay nợ tăng cao nên Công ty đã tắt toán các khoản tiền gửi đến hạn để giảm dư nợ vay xuống. Công ty tiếp tục sử dụng nguồn vay ngắn hạn và duy trì kỳ hạn vay dài hơn để đảm bảo tính thanh khoản và phục vụ cho các nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty cũng đã thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định về nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, thanh toán cho khách hàng, thầu phụ, tiền lương, các chế độ cho người lao động... và đã thực hiện chi trả cổ tức của năm 2022 vào ngày 07/6/2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Tình hình đầu tư và thực hiện dự án trong 6 tháng đầu năm 2023, đầu tư xây dựng cơ bản và máy móc thiết bị cho XN Công bê tông là 883 triệu đồng đạt 14% kế hoạch năm.

Tình hình nhân sự trong kỳ tăng 41 lao động, giảm 35 lao động, số lao động tăng, giảm chủ yếu lao động phổ thông ở XN Công bê tông. Tổng số lao động đến thời điểm báo cáo là 235 người. Công ty cũng đã giảm giờ làm việc Khối văn phòng do ít việc, doanh thu giảm...

HĐQT cũng đã giám sát việc thực hiện công bố thông tin (CBTT) định kỳ, bất thường và tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty kịp thời đúng quy định. Website của Công ty có chuyên mục riêng về Quan hệ cổ đông (nhà đầu tư) và đăng tải đầy đủ thông tin cho nhà đầu tư dễ dàng tìm kiếm và tiếp cận thông tin. Công ty đạt chuẩn CBTT năm 2023, do chương trình Bình chọn Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR tốt nhất (IR Awards), do Công ty cổ phần Tài Việt (Vietstock), Hiệp hội Các nhà quản trị tài chính Việt Nam (VAFE) và Tạp chí điện tử Tài chính và Cuộc sống (FiLi) phối hợp tổ chức. Công ty cũng đã phối hợp cùng Công đoàn Công ty tổ chức Hội nghị Người lao động cấp doanh nghiệp vào ngày 11/01/2023 và ký kết thỏa ước lao động tập thể, khen thưởng, phát động thi đua và ký kết giao ước thi đua...

Qua hoạt động giám sát trong 6 tháng đầu năm 2023, Ban TGD điều hành thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp. Các chủ trương, định hướng, chỉ đạo của HĐQT đưa ra được Ban TGD triển khai đầy đủ, kịp thời, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc HĐQT: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua
1	01/NQ-HĐQT	09/02/2023	- Triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
2	02/NQ-HĐQT	09/02/2023	- Thông qua Kế hoạch và thành lập Ban Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
3	03/NQ-HĐQT	22/03/2023	- Thông qua tài liệu và các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua
4	04/NQ-HĐQT	22/03/2023	<p>Điều 1. Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024:</p> <ol style="list-style-type: none"> Ông Nguyễn Lê Văn – Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập) phụ trách chung về các hoạt động của HĐQT và là Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán (UBKT) Ông Bùi Tiến Đức – Thành viên HĐQT độc lập – Thành viên UBKT Ông Trịnh Tiến Bảy – Thành viên HĐQT không điều hành – Thành viên UBKT Ông Võ Văn Lãnh – Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty Ông Trần Văn Bình – Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Công ty. <p>Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT của CTCP CIC39 và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p>Điều 2. Phân phối thù lao các thành viên HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty theo quyết định Đại hội đồng cổ đông hàng năm.</p>
5	05/NQ-HĐQT	24/04/2023	Chấp thuận cho Công ty vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Bình Dương để phục vụ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh \.
6	06/NQ-HĐQT	24/04/2023	Chấp thuận cho Công ty vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương để phục vụ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
7	07/NQ-HĐQT	24/04/2023	Chấp thuận cho Công ty vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Bình Dương (Vietcombank Nam Bình Dương) để phục vụ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
8	08/NQ-HĐQT	25/04/2023	Lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.



TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	13/02/2023	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
2	02/QĐ-HĐQT	27/04/2023	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 3.

III. Ủy ban Kiểm toán (UBKT):

Công ty đã áp dụng mô hình Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT từ ngày 26/04/2018 và thành lập Tiểu ban Chính sách phát triển; Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng, pháp lý để hỗ trợ các hoạt động của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn

của HĐQT. Đến ngày 01/4/2021 HĐQT đổi tên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thành Ủy ban Kiểm toán và thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ, đồng thời giải thể 2 Tiểu ban nói trên do quy mô hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và giao nhiệm vụ cho TGD thay thế 2 Tiểu ban này để tham mưu và báo cáo cho HĐQT.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBKT đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của UBKT, tiến hành giám sát, rà soát, theo dõi, đánh giá, kiến nghị, yêu cầu... các nội dung thuộc quyền và nghĩa vụ của UBKT để đảm bảo việc tuân thủ các định hướng và nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

1. Thông tin về thành viên UBKT:

Stt	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Lê Văn (thành viên HĐQT độc lập)	Chủ tịch UBKT	01/4/2021	Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán
2	Ông Trịnh Tiến Bảy (thành viên HĐQT không điều hành)	Thành viên UBKT	01/4/2021	Thạc sĩ QTKD; Kỹ sư – ngành Cơ khí Thủy lợi
3	Ông Bùi Tiến Đức (thành viên HĐQT độc lập)	Thành viên UBKT	01/8/2022	Thạc sĩ chuyên ngành tài chính Đại học University of Northumbria - UK

2. Cuộc họp của UBKT:

Stt	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Lê Văn	1/1	100%	100%	
2	Ông Trịnh Tiến Bảy	1/1	100%	100%	
3	Ông Bùi Tiến Đức	1/1	100%	100%	

Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBKT đã tổ chức 1 cuộc họp và biểu quyết thông qua các nội dung: Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023, cùng với Danh mục rủi ro theo chuyên đề kiểm toán của các phòng nghiệp vụ, các công trình, xí nghiệp trực thuộc đảm bảo các rủi ro trong từng lĩnh vực hoạt động được giám sát và các quy trình, quy định được tuân thủ; thông qua Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong UBKT và báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; kiến nghị Danh sách các công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với các công ty kiểm toán để HĐQT thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; rà soát các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ; xem xét các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán; thông

qua và trình HĐQT các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với HĐQT các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty... và tổ chức các cuộc họp khác theo chủ đề riêng biệt với sự tham gia của các thành viên có liên quan.

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông:

3.1. Kết quả giám sát đối với HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT thực hiện tốt vai trò của mình trong việc duy trì hoạt động và tổ chức các cuộc họp, tiến hành biểu quyết thông qua các quyết định phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp trực tiếp, trực tuyến và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các định hướng, chiến lược và chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát thường xuyên đối với các hoạt động của Công ty để Ban Tổng Giám đốc thực hiện điều hành phù hợp với quy định, chính sách của Công ty.

Số lượng thành viên HĐQT của Công ty là 5 người. Trong đó có 2 thành viên HĐQT độc lập, 1 thành viên HĐQT không điều hành và 2 thành viên HĐQT điều hành. Chủ HĐQT, Chủ tịch UBKT là thành viên HĐQT độc lập; thành viên UBKT đều là thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều hành. Không có thành viên HĐQT nào nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT của hơn 5 Công ty khác. HĐQT cũng đã bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty từ ngày 28/8/2017 để hỗ trợ cho HĐQT thực hiện vai trò của mình hiệu quả hơn. Các thành viên HĐQT, Ban TGD và Người phụ trách quản trị công ty đều có Chứng chỉ Quản trị công ty do UBCKNN cấp và tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về quản trị công ty do UBCKNN, SGDHCM và các CTCK tổ chức.

3.2. Kết quả giám sát đối với Ban TGD điều hành và cổ đông:

- Kết quả giám sát đối với Báo cáo tài chính (BCTC), tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty:

Qua giám sát tính trung thực BCTC của Công ty trước khi công bố chính thức ra bên ngoài liên quan đến kết quả tài chính. Công ty đã thực hiện lập và công bố thông tin BCTC phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và theo các quy định của pháp lệnh hiện hành; tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan công tác kế toán, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý. Trong kỳ, UBKT không phát hiện giao dịch bất thường nào liên quan các giao dịch mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức... cũng như không có thay đổi nào về quản lý, về chế độ kế toán, chính sách thuế có tác động đến tình hình lập báo cáo tài chính và báo cáo tài chính đã công bố. Tình hình thanh toán, trích nộp các khoản nghĩa vụ Nhà nước được đảm bảo... Qua theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, UBKT thống nhất số liệu trên BCTC năm 2022 đã được kiểm toán và BCTC Quý I và Quý II năm 2023 của Ban điều hành.

- Kết quả giám sát Bộ phận Kiểm toán nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty.

Trong kỳ, Bộ phận Kiểm toán nội bộ (KTNB) đã thực hiện 01 cuộc kiểm toán tại Xí nghiệp Công bê tông, Xí nghiệp Đá xây dựng, Phòng Đầu tư Xây dựng, công trình Hệ thống thoát nước trường Việt Đức và Phòng Nhân sự vào ngày 17/03/2023 trên cơ sở đánh giá rủi ro, tính tuân thủ quy trình, quy định cho các hoạt động tại các xí nghiệp, công trình và các Phòng nghiệp vụ của Công ty... Bộ phận KTNB đã đưa ra nhận định, đánh giá tính hiệu quả của công tác quản lý, giám sát và tuân thủ, đưa ra một số khuyến nghị dựa trên đánh giá của Bộ phận KTNB về quản lý rủi ro của Công ty và HĐQT, Ban TGD điều hành đã tiếp thu, đưa ra biện pháp xử lý.

- Rà soát hoạt động đầu tư góp vốn vào đơn vị khác:

Công ty cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Tiến Phước (sau đây gọi tắt là Công ty Tiến Phước), vốn điều lệ là 69 tỷ đồng, theo thỏa thuận ban đầu của các cổ đông sáng lập, CTCP CIC39 (CIC39) đăng ký số vốn góp trực tiếp là 55,2 tỷ đồng chiếm 80% VĐL, CTCP Miền Đông (MDC) đăng ký 6,9 tỷ đồng chiếm 10% VĐL và Công ty TNHH MTV Cao Su Bình Phước (Công ty Cao Su) đăng ký 6,9 tỷ đồng chiếm 10% VĐL. Tại thời điểm ngày 30/6/2023 các cổ đông đã góp vốn vào Công ty Tiến Phước như sau: CIC39 37,2 tỷ đồng, MDC 2 tỷ đồng và Công ty Cao Su 0 đồng để đền bù đất của dân được khoảng 7 héc-ta cho dự án mỏ đá Tân Lập – Đồng Phú – Bình Phước, khu đất này sẽ đưa vào đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Công ty Cao Su đang xin chủ trương của UBND tỉnh Bình Phước huỷ đăng ký góp vốn đầu tư tại Công ty Tiến Phước. Sau khi Công ty Cao Su huỷ đăng ký góp vốn, Công ty Tiến Phước sẽ đăng ký chuyển đổi mô hình doanh nghiệp từ CTCP thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên.

Công ty cổ phần BOT đường Đồng Phú - Bình Dương (BOT), vốn điều lệ là 225 tỷ đồng, CIC39 đăng ký mua 3.375.000 cổ phần chiếm 15% VĐL. Tại thời điểm ngày 30/6/2023 CIC39 nắm giữ 2.250.000 cổ phiếu với giá trị 22,5 tỷ đồng chiếm 10% VĐL. Vừa qua UBND tỉnh Bình Phước đã chấp nhận chủ trương chấm dứt hợp đồng dự án xây dựng theo hình thức xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (BOT) giai đoạn 1, chuyển sang hình thức đầu tư công. UBKT đề nghị HĐQT CIC39 thông qua chủ trương thoái vốn toàn bộ phần vốn góp tại BOT và uỷ quyền cho Tổng Giám đốc thay mặt Công ty ký tất cả các hồ sơ, tài liệu liên quan đến thủ tục thực hiện thoái vốn phù hợp với các quy định pháp luật và bám sát tiến độ chuyển giao để sớm thu hồi giá trị còn lại theo tỷ lệ sở hữu của Công ty.

Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức - Long An, tại thời điểm ngày 30/6/2023 CIC39 nắm giữ 6.394.368 cổ phiếu, tương đương 42,50% VĐL.

Công ty Cổ phần Miền Đông, tại thời điểm ngày 30/6/2023 CIC39 nắm giữ 3.485.150 cổ phiếu, tương đương 32,01% VĐL.

UBKT đánh giá công tác kiểm tra, giám sát của HĐQT, cũng như công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Công ty đã tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Tại thời điểm báo cáo, UBKT chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, UBKT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT, TGD và các Cổ đông của Công ty luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của Công ty và vì lợi ích của cổ đông. UBKT tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị; tham gia ý kiến, trao đổi các nội dung được thảo luận trong phiên họp; được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời tất cả các thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho hoạt động của UBKT; các khuyến nghị, đề xuất của UBKT được HĐQT xem xét chỉ đạo Ban TGD thực hiện nghiêm túc. Chủ tịch và các thành viên UBKT, đồng thời là Chủ tịch và các thành viên HĐQT nên rất thuận lợi trong hoạt động phối hợp, cùng với sự hỗ trợ, phối hợp, tương tác của Ban điều hành và các cấp quản lý vận hành khác thường xuyên trao đổi, nắm bắt sâu hơn về tình hình

hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty để kịp thời có các giải pháp và kế hoạch hành động phù hợp.

5. Hoạt động khác của UBKT (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Văn Lãnh – Tổng Giám đốc	01/01/1963	Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản; Kỹ sư xây dựng cầu đường	11/12/2008
2	Ông Trần Văn Bình – Phó Tổng Giám đốc	20/12/1965	Cử nhân kinh tế	10/05/2014

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Xuân Hiếu	15/06/1982	Cử nhân Kinh tế - chuyên ngành Kế toán kiểm toán	10/05/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty (QTCT):

Danh sách có Chứng chỉ QTCT do UBCKNN cấp:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	Chủ tịch UBKT
2	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT, kiêm TGD	
3	Ông Trần Văn Bình	Thành viên HĐQT, kiêm Phó TGD	
4	Ông Nguyễn Xuân Hiếu	Kế toán trưởng	
5	Ông Lữ Minh Quân	Phụ trách QTCT	

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Nguyễn Lê Văn		Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)			26/04/2018			Người nội bộ
2	Ông Võ Văn Lĩnh		Thành viên HĐQT, kiêm TGD			11/12/2008			Người nội bộ
3	Ông Trần Văn Bình		Thành viên HĐQT, kiêm Phó TGD			21/04/2017			Người nội bộ
4	Ông Trịnh Tiến Bảy		Thành viên HĐQT không điều hành			23/04/2019			Người nội bộ
5	Ông Bùi Tiến Đức		Thành viên HĐQT độc lập			21/04/2022			Người nội bộ
6	Ông Nguyễn Xuân Hiếu		Kế toán trưởng, kiêm TP.Tài chính			10/05/2014			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Lữ Minh Quân		Phụ trách QTCT, CBTT, Thư ký công ty.			10/05/2013			Người nội bộ
8	CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiên Phước (Tiên Phước)			3801197314, cấp ngày 27/3/2019, Sở KH&ĐT Bình Phước	KCN Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	11/06/2019			Công ty con của C32
9	CTCP Miền Đông (Hose: MDG)			3600256545, cấp ngày 07/11/2017, Sở KH&ĐT Đồng Nai	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	24/11/2017			Công ty liên kết với C32
10	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA)			1100727873, cấp ngày 21/5/2012, Sở KH&ĐT Long An	Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	07/11/2017			Công ty liên kết với C32
11	CTCP BOT đường Đồng Phú – Bình Dương (BOT)			3801106998, cấp ngày 09/11/2018, Sở KH&ĐT Bình Phước	Trần Văn Trà, KP Phú Cường, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, T. Bình Phước	25/03/2019			C32 là cổ đông lớn của BOT
12	CTCP Mạ kẽm công nghiệp Vingal – Vnsteel – (VGL – UpCOM)			3600239028, cấp ngày 01/03/2018, Sở KH & ĐT tỉnh Đồng Nai	Số 4 đường 2A, KCN Biên Hoà II, P. Long Bình Tân, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai	06/12/2022			C32 là cổ đông lớn của VGL

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA)	Công ty liên kết	1100727873, cấp ngày 21/5/2012, Sở KH&ĐT Long An	Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết HĐQT số 27 ngày 11/8/2021 thông qua chủ trương ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch của CTCP CIC39 dự kiến phát sinh với các bên có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Bán hàng hóa cho TDCLA: 6.465.294.046 đồng. - Cổ tức được chia: 3.197.184.000 đồng 	
2	CTCP Miền Đông (Hose: MDG)	Công ty liên kết	3600256545, cấp ngày 07/11/2017, Sở KH&ĐT Đồng Nai	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết HĐQT số 27 ngày 11/8/2021 thông qua chủ trương ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch của CTCP CIC39 dự kiến phát sinh với các bên có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Bán hàng hóa cho MDC: 1.916.707.190 đồng. - Bán thành phẩm cho MDC: 446.272.410 đồng. - Mua nguyên vật liệu của MDC: 29.342.472.570 đồng. - Cổ tức được chia: 2.091.090.000 đồng 	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Xem PHỤ LỤC kèm theo)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	

3. Các giao dịch khác của cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu trước khi giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau khi giao dịch		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Bùi Thu Huyền	11/7/2023	2.127.772	14,15%	2.863.422	19.05%	Mua cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban TGD;
- UBKT, BP. KTNB;
- Lưu VT, TK.

**TUQ. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT**



Võ Văn Lãnh

Phụ lục
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023 số 13/BC-HĐQT ngày 28 tháng 7 năm 2023)

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pasport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	C32	Nguyễn Lê Văn		Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)		CCCD		08/03/2019	Cục CS QLHC về TTXH		0,00	0,00%	26/04/2018		Bổ nhiệm	
1.01		Nguyễn Văn Toàn			Bố đẻ	CCCD		16/11/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
1.02		Lê Thị Như Lệ			Me đẻ	CCCD		16/11/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
1.03		Nguyễn Đình Kiên			Bố vợ											Đã chết
1.04		Nguyễn Thị Mỹ Linh			Me vợ	CCCD		27/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
1.05		Nguyễn Đình Tú Nhi			Vợ	CCCD		02/10/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
1.06		Nguyễn Thế Nhân			Con đẻ											SN 2013, còn nhớ chưa có CMND
1.07		Nguyễn Khánh Như			Con đẻ											SN 2017, còn nhớ chưa có CMND
1.08		Nguyễn Lê Uyên Vi			Em ruột	CCCD		16/11/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
1.09		Nguyễn Lê Vũ			Em ruột	CCCD		14/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
1.10		Mai Quốc Phong			Em rể	CCCD		16/11/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
1.11		Hồ Thị Hồng Nhung			Em dâu	CCCD		08/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
1.12		CTCP Đầu tư & PT Giáo dục Đà Nẵng (Mã CK: DAD-HNX)			Nguyễn Lê Văn là thành viên HĐQT của DAD	GCNĐKDN		08/06/2017	Sở GD&ĐT Đà Nẵng				26/04/2018		Bổ nhiệm	
2	C32	Võ Văn Lãnh		Thành viên HĐQT, kiêm TGD		CCCD		17/03/2022	Cục CS QLHC về TTXH		258.782,00	1,722%	11/12/2008		Bán cổ phiếu	
2.01		Võ Văn Hân			Bố đẻ											Đã chết
2.02		Nguyễn Thị Nang			Me đẻ											Đã chết
2.03		Phạm Văn Lư			Bố vợ											Đã chết
2.04		Lê Thị Liễu			Me vợ											Đã chết
2.05		Phạm Thị Hưng			Vợ	CMND		17/04/2003	CA Bình Dương		0,00	0,00%				
2.06		Võ Thị Cẩm Hương			Con đẻ	CCCD		25/05/2022	Cục CS QLHC về TTXH		16,00	0,00%			Bán cổ phiếu	
2.07		Võ Thị Xuân Phương			Con đẻ	CCCD		23/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
2.08		Võ Đức Lợi			Con đẻ	CCCD		16/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH							

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Giấy sport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.09		CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA)			Võ Văn Lành là thành viên HĐQT của TDCLA	GCNĐKDN		21/05/2012	Sở KH & ĐT tỉnh Long An				07/11/2017		Bỏ nhiệm	
2.10		CTCP Miền Đông (MDC)			Võ Văn Lành là Chủ tịch HĐQT CTCP Miền Đông	GCNĐKDN		07/11/2017	Sở KH & ĐT tỉnh Đồng Nai				24/11/2017		Bỏ nhiệm	
2.11		CTCP BOT đường Đồng Phú – Bình Dương (BOT)			Võ Văn Lành là thành viên HĐQT CTCP BOT	GCNĐKDN		09/11/2018	Sở KH & ĐT tỉnh Bình Phước				25/03/2019		Bỏ nhiệm	
2.12		CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiên Phước (Tiên Phước)			Võ Văn Lành là Chủ tịch HĐQT CTCP Tiên Phước	GCNĐKDN		27/03/2019	Sở KH & ĐT tỉnh Bình Phước				11/06/2019		Bỏ nhiệm	
2.13		CTCP Đầu tư Xây dựng Phước Tiên (Phước Tiên)			Võ Văn Lành sở hữu trên 10% VDL của Phước Tiên	GCNĐKDN		01/06/2018	Sở KH & ĐT tỉnh Bình Dương				03/06/2023		Sở hữu vốn góp	
3	C32	Trần Văn Bình		Thành viên HĐQT, kiêm Phó TGĐ		CCCD		09/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH		6.694,00	0,045%	21/04/2017		Bỏ nhiệm	
3.01		Trần Văn Đăng			Bố đẻ											Đã chết
3.02		Ngô Thị Quý			Mẹ đẻ											Đã chết
3.03		Nguyễn Ngọc Minh			Bố vợ											Đã chết
3.04		Phạm Thị Phách			Mẹ vợ											Đã chết
3.05		Nguyễn Thu Hồng			Vợ	CCCD		27/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.06		Trần Bình Trọng			Con đẻ	CCCD		08/09/2021	cục CS QLHC về TTXH							
3.07		Trần Nguyễn Hồng Phúc			Con đẻ	CCCD		08/09/2021	cục CS QLHC về TTXH							
3.08		Trần Thị Dung			Chị ruột	CCCD		08/09/2021	cục CS QLHC về TTXH							
3.09		Trần Văn Hòa			Anh ruột	CCCD		25/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.10		Trần Thị Lang			Chị ruột	CCCD		09/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.11		Trần Văn Cảnh			Em ruột	CCCD		05/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.12		Trần Thị Vui			Em ruột	CCCD		05/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.13		Trần Thị Đẹp			Em ruột	CCCD		05/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.14		Trần Quang Thái			Em ruột	CCCD		14/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.15		Trần Quang Sơn			Em ruột	CCCD		05/01/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.16		Phan Thị Thu Hằng			Chị Dâu	CCCD		25/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
3.17		Võ Văn Nhơn			Anh rể	CMND		26/09/2009	CA Bình Dương							
3.18		Nguyễn Thị Tuyết Hạnh			Em Dâu	CCCD		05/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH							

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pasport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3.19		Nguyễn Tôn Hoàng			Em rể	CMND		15/10/2013	CA TP.HCM							
3.20		Hồ Thị Thu Cúc			Em Dâu	CCCD		15/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
3.21		Phan Thị Thanh Thủy			Em Dâu	CCCD		05/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
4	C32	Trịnh Tiến Bày		Thành viên HĐQT không điều hành		CCCD		05/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH				23/04/2019		Bỏ nhiệm	
4.01		Trịnh Phúc Tinh			Bố đẻ	CCCD		27/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
4.02		Trương Thị Hằng			Mẹ đẻ	CCCD		05/05/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
4.03		Đỗ Nguyễn Tích			Bố vợ	CCCD		13/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
4.04		Trương Thị Hòa			Mẹ vợ	CCCD		08/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
4.05		Đỗ Thị Bích Hào			Vợ	CCCD		05/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
4.06		Trịnh Đỗ Khang			Con đẻ	CCCD		05/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
4.07		Trịnh Yên Vân			Con đẻ	CMND		13/06/2017	CA Đồng Nai							
4.08		Trịnh Văn Doanh			Anh ruột	CCCD		28/09/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
4.09		Trịnh Đức Phong			Anh ruột	CCCD		11/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
4.10		Trịnh Văn Diện			Anh ruột	CCCD		10/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
4.11		Trịnh Thị Oanh			Chị ruột	CCCD		13/02/2018	Cục CS QLHC về TTXH							
4.12		Trịnh Văn Toàn			Anh ruột	CCCD		29/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
4.13		Trịnh Quốc Toàn			Anh ruột	CCCD		12/01/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
4.14		Vũ Thị Xoan			Chị dâu	CCCD		08/05/2019	Cục CS QLHC về TTXH							
4.15		Nguyễn Thị Kim Sinh			Chị dâu	CCCD		01/11/2016	Cục CS QLHC về TTXH							
4.16		Trần Thị Liên			Chị dâu	CCCD		18/09/2017	Cục CS QLHC về TTXH							
4.17		Trần Văn Trọng			Anh rể	CCCD		21/09/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
4.18		Đặng Thị Thanh Bình			Chị dâu	CCCD		26/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
4.19		Lê Thị Song Hương			Chị dâu	CCCD		24/05/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
4.20		CTCP Hóa An (mã CK: DHA)			Trịnh Tiến Bày là thành viên HĐQT, kiêm TGD CTCP Hóa An	GCNDKDN		08/06/2000	Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai				23/04/2019		Bỏ nhiệm	

10014622
CÔNG TY
PHẦN
IC39
T. BÌNH

Str No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pas sport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.21		CTCP Phước Hòa FICO (FICO)			Trịnh Tiên Bầy là Chủ tịch HĐQT CTCP Phước Hòa FICO	GCNĐKDN		21/01/2005	SỞ KH&ĐT BR-VT				12/04/2017		Bỏ nhiệm	
5	C32	Bùi Tiến Đức		Thành viên HĐQT độc lập		CCCD		27/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH		0	0	21/04/2022		Bỏ nhiệm	
5.01		Bùi Văn Học			Bố đẻ	CCCD		27/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
5.02		Lê Thị Diễm			Mẹ đẻ	CCCD		26/03/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
5.03		Phạm Hồng Hải			Bố vợ	CCCD		28/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
5.04		Nguyễn Thị Thu Thâu			Mẹ vợ	CCCD		28/06/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
5.05		Phạm Thị Hồng Vân			Vợ	CCCD		11/08/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
5.06		Bùi Phương Nhã Trúc			Con đẻ											SN 2017, còn nhỏ chưa có CMND
5.07		Bùi Phương Thanh An			Con đẻ											SN 2018, còn nhỏ chưa có CMND
5.08		Bùi Tiến Thịnh			Em ruột	CCCD		05/08/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
5.09		Nguyễn Thị Bảo Xuyên			Em dâu	CCCD		22/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
5.10		CTCP Chứng khoán Mirae Asset			Bùi Tiến Đức là Chuyên viên tư vấn đầu tư CTCP Chứng khoán Mirae Asset	GCNĐKDN		24/11/2021	Sở KH & ĐT TP.HCM				21/4/2022		Bỏ nhiệm	
5.11		CTCP FIDT			Bùi Tiến Đức là TP nghiên cứu & tư vấn đầu tư CTCP FIDT	GCNĐKDN		26/05/2017	Sở KH & ĐT TP.HCM				21/4/2022		Bỏ nhiệm	
6	C32	Nguyễn Xuân Hiếu		Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính		CCCD		29/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH		3.372,00	0,022%	10/05/2014		Bỏ nhiệm	
6.01		Nguyễn Xuân Diệu			Bố đẻ											Đã chết
6.02		Nguyễn Thị Tào			Mẹ đẻ	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
6.03		Phùng Văn Thảo			Bố vợ	CCCD		11/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6.04		Nguyễn Thị Vân			Me vợ	CCCD		11/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
6.05		Phùng Thị Kim Cương			Vợ	CCCD		29/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
6.06		Nguyễn Trí Dũng			Con đẻ	Số định danh cá nhân										SN:2011, còn nhỏ chưa có CMND
6.07		Nguyễn Trí Nhân			Con đẻ	Số định danh cá nhân										SN:2014, còn nhỏ chưa có CMND
6.08		Nguyễn Phúc Thịnh			Con đẻ	Số định danh cá nhân										SN:2018, còn nhỏ chưa có CMND
6.09		Nguyễn Xuân Nghĩa			Em ruột	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
6.10		Nguyễn Thị Thảo			Em dâu	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
6.11		CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức - Long An (TDCLA)			Nguyễn Xuân Hiếu là thành viên BKS CTCP TDCLA	GCNĐKDN		21/05/2012	Sở KH & ĐT tỉnh Long An				07/11/2017		Bỏ nhiệm	
6.12		CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiên Phước (Tiên Phước)			Nguyễn Xuân Hiếu là thành viên BKS của CTCP Tiên Phước	GCNĐKDN		07/11/2017	Sở KH&ĐT Đồng Nai				11/06/2019		Bỏ nhiệm	
7	C32	Lữ Minh Quân		Người được ủy quyền CBTT	Người được ủy quyền CBTT	CCCD		23/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH				10/05/2013		Bỏ nhiệm	
7.01		Lữ Văn Mười			Bố đẻ											Đã chết
7.02		Nguyễn Thị Kiều			Me đẻ	CMND		04/11/2009	CA Bình Dương							
7.03		Trần Văn Mười			Bố vợ											Đã chết
7.04		Võ Thị Nghĩa			Me vợ											Đã chết
7.05		Trần Thị Thanh Lan			Vợ	CCCD		27/12/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.06		Lữ Gia Kỳ			Con đẻ	CMND		20/08/2017	CA Bình Dương							
7.07		Lữ Gia Kiên			Con đẻ	CCCD		27/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.08		Nguyễn Huỳnh Trúc Ly			Con dâu	CCCD		06/07/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.09		Lữ Kim Hằng			Chi ruột	CCCD		12/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.10		Từ Văn Thuận			Anh rể	CCCD		12/06/2022	Cục CS QLHC về TTXH							
7.11		Lữ Văn Mai			Anh ruột	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.12		Nguyễn Thị Phương			Chi dâu	CCCD		19/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.13		Lữ Văn Hoàng			Anh ruột	CMND		16/06/2006	CA Bình Dương							
7.14		Nguyễn Thị Lý			Chi dâu	CMND		10/08/2014	CA Bình Dương							
7.15		Lữ Quốc Dũng			Em ruột	CCCD		23/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							

5-01-CTCP
DƯƠNG

Stt No.	Mã CK	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pas sport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
7.16		Lữ Thị Kim Hiền			Em ruột	CCCD		27/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
7.17		Hà Gia Cường			Em rể	CCCD		29/04/2021	Cục CS QLHC về TTXH							
8	C32	Công đoàn cơ sở CTCP CIC39		Tổ chức đoàn thể	Nguyễn Hoàng Diệp là Chủ tịch Công đoàn cơ sở CTCP CIC39	Giấy phép hoạt động		16/01/2009	LDLD tỉnh Bình Dương		467.310,00	3,109%	16/01/2009		Thành lập	
9	C32	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh CTCP CIC39		Tổ chức đoàn thể	Hồ Quế Phương là Bí thư Đoàn Thanh niên CTCP CIC39	Giấy phép hoạt động							26/03/2003		Thành lập	Thất lạc hồ sơ Quyết định thành lập